

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - KỸ THUẬT BÌNH DƯƠNG



QUY TRÌNH
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN SINH VIÊN
(Kèm theo Quyết định số: 228/QĐ-ĐHKTKT ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Bình Dương)

Mã số quy trình: QT-TTGD&CTSV-09
Số trang: 10

Năm 2020

I. MỤC ĐÍCH

Để việc xét kết quả rèn luyện (KQRL) cho sinh viên các lớp hệ chính quy được chính xác, thuận lợi và nhanh chóng.

Quy trình này quy định về trách nhiệm và cách thức tiến hành đánh giá kết quả rèn luyện cho sinh viên theo các quy định hiện hành, giúp cho các cán bộ thực hiện đúng chức năng của Phòng Thanh tra giáo dục & Công tác sinh viên.

II. PHẠM VI ÁP DỤNG

Sinh viên hệ chính quy đang theo học tập tại trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Bình Dương.

Áp dụng đối với công tác đánh giá rèn luyện của sinh viên làm cơ sở để xét học bổng khuyến khích học tập, học bổng tài trợ và các chứng nhận khác của sinh viên trong năm học.

Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên là bộ phận có liên kết chặt chẽ với quy trình xét Học bổng, Khuyến khích học tập, học bổng tài trợ của sinh viên.

III. QUY ĐỊNH

- Mỗi năm học xét kết quả điểm rèn luyện 03 lần
- Lần 1: Sau khi kết thúc học kỳ I.
- Lần 2: Sau khi kết thúc học kỳ II.
- Lần 3: Sau khi kết thúc học kỳ III.

IV. THAM KHẢO

- Kèm theo Thông tư 16/2015/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 08 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Nội quy số 348/QĐ-ĐHKTKT ngày 26 tháng 10 năm 2010 của Hiệu trưởng về việc rèn luyện của sinh viên Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Bình Dương;
- Kết quả rèn luyện trong từng học kỳ (do cá nhân tự đánh giá -> tập thể nhận xét -> Hội đồng Khoa xét-> Hội đồng nhà trường xét duyệt);
- Những sinh viên bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên khi phân loại kết quả rèn luyện không được vượt quá loại trung bình.

V. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1 Lưu đồ quy trình

Bước	Trách nhiệm	Tiến trình	Tài liệu/Biểu mẫu
Bước 1	Phòng TTGD&CTSV; Khoa	<pre> graph TD A([Thông báo đánh giá ĐRL]) --> B[In phiếu chấm ĐRL] </pre>	BM01-QT - TTGD-CTSV – 13 BM02-QT - TTGD-CTSV – 13
Bước 2	GVCN; Ban cán sự lớp	<pre> graph TD A[Sinh viên tự đánh giá] --> B[Đánh giá cấp tập thể lớp GVCN và BCS lớp] </pre>	
Bước 3	Khoa	<pre> graph TD A[Đánh giá cấp khoa] <--> B[Tiếp nhận và xử lý khiếu nại (nếu có)] </pre>	
Bước 4	Phòng TTGD&CTSV; Khoa	<pre> graph TD A([Nhập điểm, phân loại và trình duyệt]) --> B[Niêm yếu và lưu trữ] </pre>	BM03-QT - TTGD-CTSV – 13

5.2 Diễn giải quy trình

STT	Nội dung chi tiết	Đơn vị/cá nhân chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện	Hồ sơ liên quan
Bước 1	Phòng TTGD&CTSV thông báo, in phiếu chấm ĐRL để các khoa/sinh viên chấm điểm	Phòng TTGD&CTSV; Khoa/sinh viên	HK 1 HK2 HK3	BM01-QT - TTGD-CTSV – 13 BM02-QT - TTGD-CTSV – 13
Bước 2	Sinh viên căn cứ vào kết quả tham gia các hoạt động rèn luyện của bản thân và tiến hành tự đánh giá minh chứng cho Ban cán sự lớp. Ban cán sự lớp tiến hành xem xét các minh chứng hoạt động rèn luyện và đánh giá kết quả rèn luyện của từng sinh viên, cập nhật điểm vào Bảng điểm rèn luyện tổng hợp và trình giáo viên chủ nhiệm (GVCN). GVCN và BCS lớp tham gia tiến hành xem xét và thông qua mức điểm tự đánh giá của từng sinh viên trên cơ sở các minh chứng xác nhận kết quả	Sinh viên; Khoa	HK 1 HK2 HK3	
Bước 3	Hội đồng đánh giá cấp khoa căn cứ vào bảng đánh giá rèn luyện của SV và các minh chứng, tiến hành kiểm tra, đánh giá, thông qua và công bố kết quả rèn luyện cho SV phản hồi. Tiếp nhận xử lý các khiếu nại của sinh viên (nếu có)	Khoa	HK 1 HK2 HK3	
Bước 4	Phòng TTGD&CTSV tiến hành nhập ĐRL được gửi từ các khoa, phân loại kết quả trình BGH hội đồng đánh giá cấp trường. Thông báo niêm yết kết quả và lưu trữ vào hồ sơ quản lý sinh viên	Khoa; Phòng TTGD&CTSV	HK 1 HK2 HK3	BM03-QT - TTGD-CTSV – 13

5.3 Quy định trách nhiệm phối hợp thực hiện Quy trình

5.3.1 Phòng TTGD&CTSV

- Thông báo thời gian đánh giá điểm rèn luyện của sinh viên, in phiếu chấm điểm rèn luyện gửi các khoa;

- Nhập kết quả điểm rèn luyện sinh viên đã được hội đồng cấp khoa công nhận phân loại và tiến hành trình hội đồng cấp trường ra quyết định công nhận và thông báo niêm yết kết quả và lưu trữ vào hồ sơ quản lý sinh viên.

5.3.2 Khoa

- Tiến hành thực hiện công tác đánh giá kết quả rèn luyện trong sinh viên;

- Tổng hợp kết quả đánh giá rèn luyện của sinh viên căn cứ vào phiếu đánh giá rèn luyện của sinh viên và các minh chứng, tiến hành kiểm tra, đánh giá thông qua kết quả rèn luyện;

- Công bố kết quả điểm rèn luyện cho sinh viên phản hồi;

- Tiếp nhận và xử lý phản hồi, khiếu nại của sinh viên, gửi kết quả rèn luyện sau khi giải quyết khiếu nại về phòng Thanh tra giáo dục & Công tác sinh viên theo thời gian quy định.

VI. DANH MỤC BIỂU MẪU

STT	Tên tài liệu/Biểu mẫu/hướng dẫn	Mã hóa
1	Thông báo đánh giá điểm rèn luyện sinh viên; phiếu chấm điểm rèn luyện sinh viên	BM01-QT -TTGD-CTSV – 13 BM02-QT -TTGD-CTSV – 13
2	Kết quả điểm rèn luyện của sinh viên	BM03-QT -TTGD-CTSV – 13

VII. HỒ SƠ LƯU TRỮ

STT	Tên văn bản	Thời gian lưu trữ	Bộ phận chịu trách nhiệm lưu trữ
1	Kết quả điểm rèn luyện của sinh viên	5 năm	Phòng TTGD&CTSV

Bình Dương, ngày 18 tháng 06 năm 2020

THÔNG BÁO

Về việc đánh giá Điểm rèn luyện sinh viên, học kỳ II năm học 2019 - 2020

Thực hiện quy chế đánh giá điểm rèn luyện ban hành kèm theo Thông tư số 16/2015/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hướng dẫn thực hiện quy chế đánh giá điểm rèn luyện ban hành theo Quyết định 348/QĐ – ĐH KTKT ngày 26/10/2010 của Hiệu trưởng trường đại học Kinh tế - Kỹ thuật Bình Dương , Phòng TTGD & Công tác SV thông báo đến các Khoa kế hoạch tổ chức đánh giá điểm rèn luyện học kỳ II năm học 2019 – 2020 như sau:

1. Từ ngày 18/06/2020: Các khoa xây dựng kế hoạch tổ chức việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên học kỳ II năm học 2019 - 2020:

- Từng sinh viên tự đánh giá theo mức điểm chi tiết vào “*Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên*”);

- Tổ chức họp lớp có giáo viên chủ nhiệm và đại diện Phòng TTGD & Công tác SV tham gia tiến hành xem xét và thông qua mức điểm rèn luyện của từng sinh viên trước tập thể lớp và phải có biên bản kèm theo;

- Những sinh viên không tự đánh giá và nộp phiếu đánh giá, điểm rèn luyện xếp loại **kém**;

- Những sinh viên có nộp phiếu nhưng không tham gia buổi họp lớp điểm rèn luyện bị hạ một bậc xếp loại. (*BCS lớp phải ghi rõ trong biên bản và trong danh sách các trường hợp này*);

Sau khi lớp đã phân loại kết quả rèn luyện sinh viên thì gửi về Hội đồng đánh giá điểm rèn luyện cấp khoa các văn bản sau:

- + Biên bản họp của lớp. (*Có xác nhận của giáo viên chủ nhiệm*);
- + Bảng tổng hợp kết quả rèn luyện các lớp (*theo danh sách lớp*);
- + Phiếu đánh giá điểm rèn luyện của sinh viên các lớp. (*xếp thứ tự theo danh sách lớp*);

2. **Trước ngày 18/07/2020:** Hội đồng cấp khoa đánh giá kết quả điểm rèn luyện sinh viên của khoa và gửi báo cáo tổng hợp kết quả về Phòng TTGD & Công tác SV.

3. **Hạn cuối đến ngày 20/07/2020:** Nộp kết quả điểm rèn luyện sinh viên về phòng TTGD & Công tác SV tổng hợp trình Hội đồng đánh giá cấp Trường.

Nơi nhận:

- BGH (để b/c);
- Các Khoa;
- Lưu VT, Phòng TTGD&CT SV.

TRƯỞNG PHÒNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KINH TẾ-KỸ THUẬT BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ ĐIỂM RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

(Kèm theo Thông tư 16/2015/TT-BGDĐT ngày 12/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo,
Nội quy số 348/QĐ-ĐHKTKT ngày 26/10/2010 của Hiệu trưởng về việc rèn luyện của sinh viên
Trường Đại học Kinh tế-Kỹ thuật Bình Dương)

Họ và tên SV:lớp:.....Mã số SV:.....

Học kỳ:.....năm học:.....

Mục	Nội dung	Điểm chuẩn	SV tự đánh giá	Lớp đánh giá	Ghi chú
1.	Đánh giá về ý thức tham gia học tập	0-20			
1.1	Ý thức tham gia đi học thường xuyên, đúng giờ quy định (vi phạm 1 lần trừ 1 điểm (đi học trễ trừ 1 điểm/1 lần, nghỉ học không có lý do trừ 2 điểm/1 buổi, bỏ tiết ra về không phép trừ 4 điểm/1 lần)	0 - 4			
1.2	Ý thức ngồi trong lớp học nghiêm túc, tôn trọng GV, tập trung nghe giảng bài (những biểu hiện vi phạm bị trừ điểm: nói chuyện riêng, làm việc riêng ngủ gật, làm mất trật tự... trừ 1 đến 4 điểm)	0 - 4			
1.3	Ý thức và tinh thần vượt khó trong học tập, tích cực tham gia thảo luận, làm bài tập...	0 - 4			
1.4	Ý thức tham CLB học thuật, học nhóm, nghiên cứu khoa học, hội thảo, các bài luận...	0 - 4			
1.5	Ý thức và thái độ trong các kỳ thi học phần	0 - 2			
1.6	Kết quả học tập các môn trong học kỳ	0 - 2			
2	Đánh giá ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định	0-25			
2.1	Ý thức chấp hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, thông báo của cấp trên, Nhà trường và các đơn vị trong toàn trường	0 - 3			
2.2	Ý thức chấp hành quy định về trang phục, khi đến trường học đeo thẻ khi vào trường học và các quy định khác.	0 - 4			
2.3	Ý thức về giữ gìn vệ sinh môi trường trong trường học “Xanh, sạch, đẹp”.	0 - 4			
2.4	Ý thức về đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học, tiết kiệm điện nước, bảo quản cơ sở vật chất của Nhà trường...	0 - 3			
2.5	Ý thức trong việc chấp hành đúng quy định thời gian nộp học phí, lệ phí, bảo hiểm y tế	0 - 3			
2.6	Ý thức trong thực hiện nếp sống văn hóa văn minh trường học; giữ gìn đoàn kết, thái độ trong giao tiếp ứng xử...	0 - 3			
2.7	Ý thức trong việc thực hiện các nội quy của phòng thực hành các môn học, gửi xe, KTX, quy định ra vào cổng trong giờ học...	0 - 3			
2.8	Ý thức về phòng chống gian lận trong học tập và thi	0 - 2			

3	Đánh giá ý thức và tham gia các hoạt động Chính trị, xã hội, VHVN, TT, phòng chống tội phạm, TNXH	0-20			
3.1	Ý thức, tham gia tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước.	0 - 5			
3.2	Ý thức và tham gia các hoạt động công tác xã hội	0 - 3			
3.3	Ý thức và tham gia các hoạt động VHVN, thể thao	0 - 3			
3.4	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, hoạt động tình nguyện	0 - 3			
3.5	Ý thức tham gia các hoạt động tuyên truyền phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội	0 - 3			
3.6	Ý thức và hiểu quả tham gia các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa về nguồn...	0 - 3			
4	Đánh giá về ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng	0-25			
4.1	Ý thức chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương trong cộng đồng.	0 - 5			
4.2	Ý thức tham gia tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương trong cộng đồng.	0 - 5			
4.3	Ý thức tham gia các hoạt động xã hội, VHVNTT trong cộng đồng, tại nơi cư trú có thành tích được ghi nhận, biểu dương, khen thưởng	0 - 5			
4.4	Có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ người thân, người gặp khó khăn, hoạn nạn trong đơn vị, trong cộng đồng	0 - 5			
4.5	Có tinh thần đoàn kết trong cộng đồng khu dân cư nơi cư trú, trong cộng đồng.	0 - 5			
5	Đánh giá về ý thức và kết quả phụ trách lớp, đoàn thể, câu lạc bộ	0-10			
5.1	<i>Tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ:</i>	10			
-	Lớp trưởng, Bí thư chi đoàn, Chi hội trưởng SV lớp, Chủ nhiệm CLB	10			
-	Lớp phó, Phó Bí thư chi đoàn, Chi hội phó SV lớp, Chủ nhiệm CLB	9			
-	Các ủy viên lớp, chi đoàn, chi hội SV, CLB	8			
5.2	<i>Tập thể hoàn thành nhiệm vụ:</i>				
-	Lớp trưởng, Bí thư Chi đoàn, Chi Hội trưởng, Chủ nhiệm CLB	7			
-	ớp phó, Phó Bí thư Chi đoàn, CHP, Phó Chủ nhiệm CLB	6			
-	ớp phó, Phó Bí thư Chi đoàn, CHP, Phó Chủ nhiệm CLB	5			
5.3	<i>Tập thể không hoàn thành nhiệm vụ, xếp loại yếu</i>				
-	Lớp trưởng, Bí thư...	0			
-	Lớp phó, Phó Bí thư...	0			
-	Các ủy viên...	0			
5.4	<i>HSSV đạt giải nhất, nhì, ba, khuyến khích các hội thi</i>	10			
	TỔNG SỐ ĐIỂM CHUẨN CỦA 5 NỘI DUNG	100			

Lưu ý: - Kết thúc mỗi học kỳ, sinh viên tự đánh giá kết quả rèn luyện 1 lần;

- Cuối mỗi học kỳ SV không tự đánh giá kết quả rèn luyện thì học kỳ đó điểm 0;
- Sinh viên vi phạm đến mức bị khiển trách nội dung nào trừ hết điểm nội dung đó;
- Sinh viên bị kỷ luật học kỳ nào thì điểm RL học kỳ đó không vượt qua mức trung bình.

Cán bộ lớp
(ký ghi rõ họ và tên)

Ngày tháng năm 20.....
Sinh viên ký tên
(ký ghi rõ họ và tên)

Kết luận của giáo viên chủ nhiệm lớp:

Điểm rèn luyện:....., bằng chữ.....

Xếp loại:.....

Ký ghi rõ họ tên :.....

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KT-KT BÌNH DƯƠNG
PHÒNG TTGD&CÔNG TÁC SV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN NĂM HỌC 2019 - 2020

Lớp:
D16V01A

Stt	Lớp - Mã số	Họ và tên	HỌC KỲ I		HỌC KỲ II		CẢ NĂM		Ghi chú
			Điểm	Xếp loại	Điểm	Xếp loại	Điểm	Xếp loại	
1									
2									
3									
...									

TRƯỞNG PHÒNG